

Số: 431/QĐ-SGDHN

Hà Nội, ngày 03 tháng 7 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần
của CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 do Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu**

TỔNG GIÁM ĐỐC

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Căn cứ Quyết định số 01/2009/QĐ-TTg ngày 02/01/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;

Căn cứ Điều lệ Tổ chức Hoạt động của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội ban hành kèm theo Quyết định số 2398/QĐ-BTC ngày 21/11/2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính;

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 16/11/2014;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 ngày 24/11/2010 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Nghị định số 32/2018/NĐ-CP ngày 08/3/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 91/2015/NĐ-CP ngày 13/10/2015 của Chính phủ về đầu tư vốn nhà nước vào doanh nghiệp và quản lý, sử dụng vốn, tài sản tại doanh nghiệp; Thông tư số 59/2018/TT-BTC ngày 15/7/2018 của Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 219/2015/TT-BTC ngày 31/12/2015 của Bộ Tài chính;

Căn cứ công văn số 7039/BTC-TCDN ngày 18/06/2019 của Bộ Tài chính về việc chuyển nhượng vốn theo phương thức chào bán cạnh tranh;

Căn cứ Quy chế mẫu về bán đấu giá thông thường chuyển nhượng vốn nhà nước, vốn của doanh nghiệp nhà nước đầu tư tại công ty cổ phần ban hành kèm theo Quyết định số 586/QĐ-UBCK ngày 06/07/2018 của Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 266/UBQLV-NL ngày 15/03/2019 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc phê duyệt danh mục thoái vốn của Tập

đoàn Điện lực Việt Nam tại các doanh nghiệp;

Căn cứ Quyết định số 206/QĐ-EVN ngày 15/05/2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần của CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 do Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu;

Căn cứ Biên bản làm việc ngày 27/06/2019 giữa Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Tập đoàn Điện lực Việt Nam và CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam;

Theo đề nghị của Trưởng Ban Tổ chức đấu giá,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 do Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký. Việc sửa đổi, bổ sung Quyết định này do Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội quyết định.

Điều 3: Giám đốc Phòng Tổng hợp – Pháp chế, Trưởng Ban Tổ chức đấu giá, thủ trưởng các đơn vị thuộc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBCKNN (để b/c);
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 ;
- Các đại lý chào bán cạnh tranh;
- Lưu VT, BDG.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)**

Nguyễn Tuấn Anh

QUY CHẾ

CHÀO BÁN CẠNH TRANH CỔ PHẦN CỦA CTCP TƯ VẤN XÂY DỰNG ĐIỆN 3 DO TẬP ĐOÀN ĐIỆN LỰC VIỆT NAM SỞ HỮU

(Ban hành kèm theo Quyết định số 431/QĐ-SGDHN ngày 03 tháng 7 năm 2019
của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này áp dụng đối với việc tổ chức chào bán cạnh tranh chuyển nhượng vốn đầu tư của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 được thực hiện qua Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

Trong Quy chế này, các từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

1. *Chào bán cạnh tranh cổ phần* là việc chào bán cổ phần công khai cho các đối tượng có sự cạnh tranh về giá.

2. *Nhà đầu tư* là tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, không thuộc các đối tượng bị cấm hoặc hạn chế quyền đầu tư mua cổ phần của các doanh nghiệp tại Việt Nam.

3. *Chủ sở hữu vốn* là Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

4. *Cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng vốn* là Tập đoàn Điện lực Việt Nam.

5. *Công ty cổ phần* là CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3.

6. *Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần* là Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

7. *Ban tổ chức đấu giá* là tổ chức do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội thành lập để thực hiện việc chào bán cạnh tranh cổ phần và các công việc liên quan theo quy định.

8. *Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần* là tổ chức thực hiện chỉ đạo việc chào bán cạnh tranh cổ phần bao gồm: đại diện Tập đoàn Điện lực Việt Nam, đại diện CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 (nếu có), đại diện Ban tổ chức chào bán cạnh tranh, đại diện tổ chức tư vấn và đại diện nhà đầu tư (nếu có). Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần là đại diện Chủ sở hữu vốn. Chủ tịch Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần thay mặt cho Hội đồng bán giá đấu cổ phần ký các văn bản thuộc thẩm quyền.

9. *Tổ chức tư vấn bán cổ phần* là CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam.

10. *Mệnh giá cổ phần* là 10.000 đồng.
11. *Giá khởi điểm* là mức giá ban đầu của một cổ phần được chào bán ra bên ngoài do Cơ quan có thẩm quyền quyết định chuyển nhượng vốn quyết định.
12. *Bước giá* là khoảng cách giữa các giá đặt mua liên tiếp.
13. *Bước khối lượng* là khoảng cách giữa các khối lượng đặt mua liên tiếp.
14. *Giá đấu* là các mức giá đặt mua cổ phần của nhà đầu tư được ghi vào Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh.
15. *Tiền đặt cọc* là một khoản tiền của nhà đầu tư tham gia mua cổ phần ứng trước để đảm bảo quyền mua cổ phần.
16. *Cổ phần không bán hết của cuộc chào bán cạnh tranh* bao gồm:
- Số lượng cổ phần nhà đầu tư trúng giá trong cuộc chào bán cạnh tranh công khai nhưng từ chối mua;
 - Số lượng cổ phần không được nhà đầu tư đăng ký mua theo phương án chào bán cạnh tranh công khai đã được duyệt.
17. *Các trường hợp chào bán cạnh tranh không thành công* bao gồm:
- Khi hết thời hạn đăng ký mà không có nhà đầu tư nào đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh hoặc chỉ có 01 nhà đầu tư đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh;
 - Sau khi nộp tiền đặt cọc đến hết thời hạn nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không có nhà đầu tư nào nộp phiếu tham dự;
 - Không có nhà đầu tư nào trả giá tại cuộc chào bán cạnh tranh hoặc giá nhà đầu tư trả cao nhất mà vẫn thấp hơn giá khởi điểm;
 - Chỉ có một hoặc tất cả các nhà đầu tư trúng giá nhưng từ chối mua;
 - Tất cả các nhà đầu tư vi phạm quy chế chào bán cạnh tranh theo quy định của quy chế chào bán cạnh tranh.
18. *Đại lý chào bán cạnh tranh* là các công ty chứng khoán tham gia vào việc tổ chức chào bán cạnh tranh trên cơ sở hợp đồng đại lý với Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
19. *Nhập lệnh tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội* là việc nhập các thông tin trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống trực tiếp tại trụ sở Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.
20. *Ngày kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh* là ngày nhập xong các thông tin trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư vào hệ thống và xác định được kết quả chào bán cạnh tranh.
21. *Ngày kết thúc việc bán cổ phần* là ngày cuối cùng nhà đầu tư thanh toán tiền mua cổ phần theo thông báo của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần.

Chương II

QUY ĐỊNH CỤ THỂ

Điều 3. Trách nhiệm và quyền hạn của Chủ sở hữu vốn

1. Gửi đơn đăng ký chào bán cạnh tranh và các tài liệu liên quan đến chào bán cạnh tranh cho Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo mẫu và danh mục tài liệu liên quan;

2. Ký hợp đồng cung cấp dịch vụ chào bán cạnh tranh với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần và tham gia kiểm tra, giám sát việc chào bán cạnh tranh cổ phần khi Chủ sở hữu vốn thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần theo Quy chế này và các quy định hiện hành;

4. Kiểm tra, hoàn tất các thông tin liên quan đến chào bán cạnh tranh cổ phần. Phối hợp với Công ty cổ phần để thực hiện công bố, cung cấp cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh thông tin đầy đủ, chính xác về doanh nghiệp trước khi bán cổ phần theo Quy chế này. Trường hợp Chủ sở hữu vốn uỷ quyền cho tổ chức tư vấn soạn thảo bản công bố thông tin thì tổ chức tư vấn phải chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và đầy đủ của bản công bố thông tin;

5. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần công bố công khai cho các nhà đầu tư các thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và cuộc chào bán cạnh tranh theo các nội dung tại Điều 8 Quy chế này;

6. Thông báo cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn;

7. Phối hợp với tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần thuyết trình về Công ty cổ phần cho các nhà đầu tư (nếu cần);

8. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

9. Đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

10. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần công bố kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần và hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không trúng giá theo Quy chế này;

11. Tổng hợp, báo cáo kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần gửi các cơ quan có thẩm quyền theo quy định;

12. Hỗ trợ làm thủ tục chuyển quyền sở hữu cho các nhà đầu tư trúng giá.

Điều 4. Trách nhiệm và quyền hạn của Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần

1. Tổ chức chỉ đạo và tham gia kiểm tra, giám sát hoạt động chào bán cạnh tranh theo quy định;

2. Quyết định thành phần của Tiểu ban chào bán cạnh tranh trong trường hợp Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần lựa chọn phương thức nhập lệnh tại Đại lý chào bán cạnh tranh;

3. Kiểm tra tính hợp lệ của các hòm phiếu và Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

4. Xem xét xử lý các trường hợp vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm;

5. Đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này.

Điều 5. Trách nhiệm và quyền hạn của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần

1. Yêu cầu Chủ sở hữu vốn cung cấp đầy đủ các tài liệu, thông tin về chào bán cạnh tranh cổ phần theo quy định;

2. Thành lập Ban tổ chức chào bán cạnh tranh theo quy định;

3. Cử đại diện tham gia Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần;

4. Xây dựng và ban hành Quyết định thành lập Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần và Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần;

5. Lựa chọn phương thức nhập lệnh (nhập lệnh tại Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần hoặc nhập lệnh tại đại lý chào bán cạnh tranh);

6. Thông báo việc đăng ký làm đại lý chào bán cạnh tranh cho các công ty chứng khoán trước khi thực hiện công bố thông tin liên quan đến việc chào bán cạnh tranh theo quy định và trước ngày dự kiến tổ chức chào bán cạnh tranh tối thiểu hai mươi hai (22) ngày. Ký hợp đồng đại lý với Đại lý chào bán cạnh tranh;

7. Thông báo với Chủ sở hữu vốn về thời gian, địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh;

8. Thực hiện thông báo và công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này;

9. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Chủ sở hữu vốn cung cấp thì Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

10. Kiểm tra, giám sát việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này và các vấn đề khác liên quan đến việc chào bán cạnh tranh cổ phần của các Đại lý chào bán cạnh tranh;

11. Tổng hợp, đối chiếu giữa kết quả đăng ký theo báo cáo của các Đại lý chào bán cạnh tranh với số lượng đăng ký trên hệ thống sau khi kết thúc thời hạn đăng ký của nhà đầu tư. Thông báo công khai tại nơi chào bán cạnh tranh và trên các phương tiện thông tin của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần về

tổng số nhà đầu tư tham gia và tổng số cổ phần đăng ký mua (phân theo tổ chức và cá nhân) chậm nhất hai (02) ngày làm việc trước ngày dự kiến tổ chức chào bán cạnh tranh;

12. Giữ bí mật về giá đặt mua của các nhà đầu tư cho đến khi công bố kết quả chính thức;

13. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần và chịu trách nhiệm về việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo quy định;

14. Đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh theo khoản 4 Điều 15 Quy chế này;

15. Phối hợp với Chủ sở hữu vốn công bố kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần, hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không trúng giá theo Quy chế này và thu tiền mua cổ phần;

16. Gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho các Đại lý chào bán cạnh tranh;

17. Chuyển tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh không hợp lệ (vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh) vào tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

18. Chuyển tiền thu từ bán cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

19. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho Chủ sở hữu vốn trong vòng mười (10) ngày kể từ ngày hết hạn nộp tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư;

20. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến chào bán cạnh tranh cổ phần.

Điều 6. Trách nhiệm và quyền hạn của Đại lý chào bán cạnh tranh

1. Ký hợp đồng đại lý chào bán cạnh tranh với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần;

2. Phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần thực hiện việc công bố thông tin theo Điều 8 Quy chế này. Trường hợp thông tin công bố không chính xác, phản ánh sai lệch so với thông tin, số liệu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần cung cấp thì Đại lý chào bán cạnh tranh phải chịu trách nhiệm bồi thường theo quy định của pháp luật;

3. Cung cấp thông tin liên quan đến Công ty cổ phần và cuộc chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư cùng với Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh mua cổ phần;

4. Tiếp nhận Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần, nhận tiền đặt cọc, kiểm tra điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh, nhập các thông tin về đăng ký chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư vào hệ thống của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần và phát Phiếu tham dự chào bán cạnh

tranh cho các nhà đầu tư có đủ điều kiện theo Điều 9 Quy chế này. Trường hợp nhà đầu tư không đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh thì Đại lý chào bán cạnh tranh phải thông báo và hoàn trả tiền đặt cọc cho các nhà đầu tư (trường hợp nhà đầu tư đã đặt cọc);

5. Chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ thông tin nhập vào hệ thống theo hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư;

6. Tổng hợp và báo cáo Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần kết quả đăng ký của nhà đầu tư đồng thời chuyển tiền đặt cọc và danh sách nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh (theo mẫu do Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần ban hành) trong vòng hai (02) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn đăng ký;

7. Giải thích những nội dung liên quan đến trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh khi nhà đầu tư thắc mắc trong thời gian nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

8. Tiếp nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư **chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 22 tháng 07 năm 2019**

a) Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm chuyển hòm phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của các nhà đầu tư đến Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần theo khoản 4 Điều 13 Quy chế này. Hòm đựng Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được niêm phong trước sự chứng kiến của nhà đầu tư;

b) Đại lý chào bán cạnh tranh chịu trách nhiệm trực tiếp với nhà đầu tư trong trường hợp Đại lý chào bán cạnh tranh không chuyển đủ Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh đến Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần theo thời gian quy định, làm thất lạc Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hoặc trong những trường hợp khác do lỗi của Đại lý chào bán cạnh tranh.

9. Thông báo và gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho các nhà đầu tư;

10. Hoàn trả tiền đặt cọc cho nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần theo quy định;

11. Nhận tiền thanh toán mua cổ phần của nhà đầu tư trúng giá theo thời gian quy định;

12. Chuyển tiền thanh toán mua cổ phần và danh sách nhà đầu tư trúng giá nộp tiền thanh toán mua cổ phần cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần;

13. Chuyển giao toàn bộ hồ sơ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần trong thời hạn năm (05) ngày làm việc kể từ ngày hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần của nhà đầu tư;

14. Thực hiện các hoạt động khác có liên quan.

Điều 7. Trách nhiệm và quyền hạn của nhà đầu tư tham gia chào bán cạnh tranh

1. Tiếp cận thông tin công bố về Công ty cổ phần và cuộc chào bán cạnh tranh theo quy định;
2. Gửi Đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần cho Đại lý chào bán cạnh tranh theo mẫu tại Phụ lục số 01 kèm theo Quy chế này;
3. Thực hiện quy định của pháp luật về đầu tư tại công ty cổ phần và các quy định pháp luật liên quan trong trường hợp nhà đầu tư nước ngoài tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần;
4. Nộp tiền đặt cọc bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm theo quy định;
5. Nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo quy định;
6. Nhận hoàn trả tiền đặt cọc theo quy định;
7. Thanh toán đầy đủ, đúng hạn tiền mua cổ phần trúng giá;
8. Tuân thủ các nội dung tại Quy chế chào bán cạnh tranh này.

Điều 8. Công bố thông tin

1. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần phối hợp với Chủ sở hữu vốn, Đại lý chào bán cạnh tranh công bố thông tin về việc chào bán cạnh tranh theo Phụ lục số I ban hành kèm theo Nghị định số 32/2018/NĐ-CP tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện chào bán cạnh tranh. Việc thông báo được tổ chức thực hiện trên các phương tiện sau đây:

a) Ba (03) số báo liên tiếp của các báo: báo Đầu tư Chứng khoán; báo Kinh tế & đô thị và báo Người lao động.

b) Website: www.evn.com.vn, www.hnx.vn, www.pecc3.com.vn,
www.cts.vn, www.ibsc.vn, www.shs.com.vn, www.fpts.com.vn,
www.aseansc.com.vn, www.vn-cs.com, www.kisvn.vn, www.bsc.com.vn,
www.bvsc.com.vn, www.dag.vn, www.vCBS.com.vn, www.irs.com.vn,
www.acbs.com.vn; www.hsc.com.vn, www.vndirect.com.vn, www.phs.vn,
www.tvs.com.vn, www.eves.com.vn, www.vCSC.com.vn, www.vdsc.com.vn,
www.abs.vn, www.sbsc.com.vn, www.ssi.com.vn.

2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần phối hợp với Chủ sở hữu vốn, công ty cổ phần, Đại lý chào bán cạnh tranh công bố thông tin về hồ sơ chào bán cạnh tranh đã lập theo quy định tối thiểu hai mươi (20) ngày trước ngày thực hiện chào bán cạnh tranh, cụ thể:

a) Nội dung công bố thông tin

– Công văn số 266/UBQLV-NL ngày 15/03/2019 của Ủy ban Quản lý vốn nhà nước tại doanh nghiệp về việc phê duyệt danh mục thoái vốn của Tập đoàn Điện lực Việt Nam tại các doanh nghiệp;

– Quyết định số 206/QĐ-EVN ngày 15/05/2019 của Hội đồng thành viên Tập đoàn Điện lực Việt Nam về việc phê duyệt phương án chuyển nhượng vốn và giá khởi điểm bán đấu giá cổ phần của CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 do Tập đoàn Điện lực Việt Nam sở hữu;

– Bản công bố thông tin về việc chuyển nhượng vốn cổ phần của Tập đoàn Điện lực Việt Nam đầu tư tại CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3;

– Tài liệu chứng minh Chủ sở hữu vốn là chủ sở hữu hợp pháp của số cổ phần đăng ký bán;

– Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần;

– Các tài liệu khác có liên quan đến cuộc chào bán cạnh tranh.

b) Địa điểm công bố thông tin

– Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

+ Địa chỉ: Số 2 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

+ Website: www.hnx.vn

– Chủ sở hữu vốn: Tập đoàn Điện lực Việt Nam

+ Địa chỉ: Số 11 Cửa Bắc, Phường Trúc Bạch, Quận Ba Đình, Hà Nội

+ Website: www.evn.com.vn

– Các Đại lý chào bán cạnh tranh nhận đăng ký nêu tại khoản 4 Điều 11 Quy chế này:

+ Địa chỉ: Theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này;

+ Website: www.cts.vn, www.ibsc.vn, www.shs.com.vn, www.fpts.com.vn, www.aseansc.com.vn, www.vn-cs.com, www.kisvn.vn, www.bsc.com.vn, www.bvsc.com.vn, www.dag.vn, www.vCBS.com.vn, www.irs.com.vn, www.acbs.com.vn; www.hsc.com.vn, www.vndirect.com.vn, www.phs.vn, www.tvsi.com.vn, www.eves.com.vn, www.vCSC.com.vn, www.vDSC.com.vn, www.abs.vn, www.sbsc.com.vn, www.ssi.com.vn.

Điều 9. Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh và các quy định liên quan

Đối tượng tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần bao gồm tổ chức, cá nhân trong nước và ngoài nước đáp ứng các điều kiện sau:

1. Đối với nhà đầu tư trong nước

a) Đối với nhà đầu tư cá nhân: Là công dân Việt Nam, có địa chỉ liên hệ, Giấy chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu, giấy tờ tùy thân hợp lệ và có đủ năng lực hành vi dân sự;

b) Đối với nhà đầu tư tổ chức: Là tổ chức kinh tế, tổ chức xã hội được

thành lập và hoạt động theo luật pháp Việt Nam; có tư cách pháp nhân (đối với các tổ chức kinh tế); có Giấy đăng ký kinh doanh/Giấy đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy phép hoạt động; có địa chỉ liên hệ;

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp Việt Nam theo quy định của pháp luật chuyên ngành.

2. Đối với nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với tổ chức và cá nhân trong nước, nhà đầu tư nước ngoài phải tuân thủ các quy định sau:

a) Mở một (01) tài khoản vốn đầu tư gián tiếp bằng đồng Việt Nam tại ngân hàng được phép cung ứng dịch vụ ngoại hối hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam và tuân thủ pháp luật Việt Nam. Mọi hoạt động liên quan đến mua cổ phần phải thông qua tài khoản này;

b) Có Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp (bản sao có xác nhận của ngân hàng lưu ký hoặc công ty chứng khoán nơi nhà đầu tư nước ngoài mở tài khoản lưu ký);

c) Tuân thủ quy định hiện hành về góp vốn, mua cổ phần của nhà đầu tư nước ngoài tại doanh nghiệp.

3. Các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư: Trường hợp các tổ chức tài chính trung gian nhận ủy thác đầu tư của cả nhà đầu tư trong nước và nước ngoài, tổ chức nhận ủy thác đầu tư có trách nhiệm tách biệt rõ số lượng nhà đầu tư, số cổ phần của từng nhà đầu tư trong và ngoài nước đăng ký mua.

Điều 10. Các thông tin cơ bản về phương án chào bán cạnh tranh

Chủ sở hữu vốn phối hợp với Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần xác định:

1. Số lượng cổ phần chào bán: 4.037.134 cổ phần;
2. Loại cổ phần chào bán: Cổ phần phổ thông;
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần;
4. Giá khởi điểm: 76.700 đồng/cổ phần;
5. Bước giá: 100 đồng (một trăm đồng);
6. Bước khối lượng: 100 cổ phần (trừ trường hợp đặt mua toàn bộ số cổ phần chào bán);
7. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối thiểu: 100 cổ phần;
8. Số lượng cổ phần đăng ký mua tối đa: 4.037.134 cổ phần;
9. Số lượng cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được phép mua tối đa: 4.037.134 cổ phần;
10. Số mức giá đặt mua: 02 mức giá.

11. Mỗi nhà đầu tư được phát một Phiếu chào bán cạnh tranh và chỉ được ghi tối đa 02 (hai) mức giá đặt mua; giá đặt mua phải là bội số của 100; khối

lượng đặt mua của mỗi mức giá tối thiểu là 100 cổ phần và đặt theo bội số của 100 (trừ trường hợp đặt mua toàn bộ số cổ phần chào bán); tổng khối lượng đặt mua của các mức giá đúng bằng số cổ phần đã đăng ký.

Điều 11. Thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh và nộp tiền đặt cọc

1. Nhà đầu tư nhận đơn hoặc in mẫu đơn đăng ký tham gia mua cổ phần tại Đại lý chào bán cạnh tranh theo các địa điểm và địa chỉ website nêu tại khoản 2 Điều 8 Quy chế này.

2. Nộp tiền đặt cọc

– Nhà đầu tư phải nộp tiền đặt cọc tối thiểu bằng 10% giá trị tổng số cổ phần đăng ký mua tính theo giá khởi điểm bằng đồng Việt Nam vào tài khoản của Đại lý chào bán cạnh tranh **trước 15 giờ 30 phút ngày 17 tháng 07 năm 2019**;

– Tiền đặt cọc sẽ không được hưởng lãi.

3. Nộp đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh

Nhà đầu tư điền đầy đủ thông tin vào Đơn đăng ký tham gia mua cổ phần và nộp bản chính tại địa điểm làm thủ tục đăng ký kèm theo xuất trình các giấy tờ sau:

a) Đối với nhà đầu tư là cá nhân trong nước

– Chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu. Trường hợp nhận ủy quyền, phải có giấy ủy quyền theo quy định của pháp luật hoặc theo mẫu tại Phụ lục số 03 kèm theo Quy chế này, được công chứng hoặc chứng thực bởi cơ quan công chứng, chứng thực có thẩm quyền, kèm theo xuất trình chứng minh nhân dân/căn cước công dân/hộ chiếu của người được ủy quyền;

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

b) Đối với nhà đầu tư là tổ chức trong nước

– Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh/đăng ký doanh nghiệp hoặc giấy tờ khác tương đương;

– Giấy ủy quyền cho người đại diện thay mặt tổ chức thực hiện thủ tục kèm theo bản sao hợp lệ Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Hộ chiếu của người nhận ủy quyền, trừ trường hợp người làm thủ tục là người đại diện theo pháp luật của tổ chức;

– Giấy nộp tiền hoặc giấy chuyển tiền đặt cọc.

c) Đối với cá nhân và tổ chức nước ngoài: Ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước phải xuất trình:

- Giấy xác nhận mở tài khoản vốn đầu tư gián tiếp tại một tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán theo quy định của pháp luật Việt Nam về quản lý ngoại hối;

- Giấy chứng nhận mã số giao dịch chứng khoán theo quy định của pháp luật Việt Nam.

4. Thời gian, địa điểm làm thủ tục đăng ký và đặt cọc

a) Thời gian làm thủ tục đăng ký và đặt cọc: **Từ 08 giờ 00 phút ngày 04 tháng 07 năm 2019 đến 15 giờ 30 phút ngày 17 tháng 07 năm 2019;**

b) Địa điểm là thủ tục đăng ký, đặt cọc: Đại lý chào bán cạnh tranh (theo Phụ lục 06 kèm theo Quy chế này);

c) Sau khi hoàn tất các thủ tục đăng ký, nhà đầu tư được cấp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh theo mẫu Phụ lục số 02 kèm theo Quy chế này.

5. Nhà đầu tư chỉ được sửa đổi hoặc huỷ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh trong thời hạn làm thủ tục đăng ký nêu trên. Trường hợp huỷ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải làm đơn đề nghị huỷ đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh gửi Đại lý chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua theo mẫu tại Phụ lục số 04 kèm theo Quy chế này.

Điều 12. Lập và nộp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

1. Nhà đầu tư điền khối lượng, mức giá đấu và ký Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ là:

a) Phiếu do Đại lý chào bán cạnh tranh cấp, có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu và đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định; phiếu không được tẩy, xoá hoặc rách nát; giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm; tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.

b) Bỏ phiếu kín theo thời hạn quy định như sau:

– Bỏ trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại lý chào bán cạnh tranh: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 22 tháng 07 năm 2019;**

– Gửi bằng phương thức bảo đảm đến Đại lý chào bán cạnh tranh: **Chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 22 tháng 07 năm 2019;**

– Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Đại lý chào bán cạnh tranh ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

2. Trường hợp Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xoá, nhà đầu tư phải yêu cầu Đại lý chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

3. Trường hợp mất Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải làm đơn theo mẫu tại Phụ lục số 05 kèm theo Quy chế này đề nghị Đại lý chào bán cạnh tranh nơi nhà đầu tư đăng ký mua cổ phần cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh mới. Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cũ coi như không còn giá trị.

Điều 13. Địa điểm và thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh

1. Địa điểm tổ chức chào bán cạnh tranh:

SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Địa chỉ: Số 02 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

2. Thời gian tổ chức chào bán cạnh tranh: **08 giờ 30 phút ngày 24 tháng 07 năm 2019;**

3. Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm kết thúc nhận Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư **trước 16 giờ 00 phút ngày 22 tháng 07 năm 2019**

4. Đại lý chào bán cạnh tranh chuyển hòm Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư về Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần **trước 16 giờ 00 phút ngày 23 tháng 07 năm 2019.**

Điều 14. Xem xét điều kiện tổ chức chào bán cạnh tranh

1. Trước thời điểm tổ chức chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần sẽ kiểm tra và xác định rõ:

a) Danh sách các nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh;

b) Số lượng phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

2. Cuộc chào bán cạnh tranh được tiến hành khi có ít nhất hai (02) nhà đầu tư đủ điều kiện tham dự chào bán cạnh tranh. Nếu không đủ điều kiện này thì không tổ chức chào bán cạnh tranh.

Điều 15. Thực hiện chào bán cạnh tranh

1. Tại thời điểm bắt đầu mở hòm phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, Trưởng Ban tổ chức chào bán cạnh tranh hoặc người được uỷ quyền công bố những thông tin chủ yếu như:

a) Tên Chủ sở hữu vốn, tên công ty cổ phần, số lượng cổ phần chào bán, số lượng nhà đầu tư và số lượng cổ phần đăng ký mua;

b) Số lượng đại lý chào bán cạnh tranh tham gia và số hòm phiếu nhận được;

c) Trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh và nguyên tắc xác định quyền mua cổ phần theo giá chào bán cạnh tranh;

d) Giải thích về những vấn đề mà người đầu tư hoặc các bên liên quan còn thắc mắc.

2. Nhập phiếu tham dự chào bán cạnh tranh

Đến thời điểm chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần nhập thông tin trên phiếu tham dự chào bán cạnh tranh cổ phần của nhà đầu tư vào hệ thống;

3. Xác định kết quả chào bán cạnh tranh

Kết quả chào bán cạnh tranh được xác định theo quy định tại Nghị định số 32/2018/NĐ-CP như sau:

a) Kết quả trúng giá được xác định theo nguyên tắc lựa chọn giá đặt mua từ cao xuống thấp cho đến hết số lượng cổ phần chào bán nhưng không thấp hơn giá khởi điểm.

b) Trường hợp tại mức giá trúng giá thấp nhất, có nhiều nhà đầu tư (kể cả nhà đầu tư nước ngoài) cùng đặt mức giá bằng nhau, nhưng số cổ phần còn lại ít hơn tổng số cổ phần các nhà đầu tư này đăng ký mua tại mức giá trúng thấp nhất thì số cổ phần của từng nhà đầu tư được mua xác định theo công thức sau:

$$\text{Số cổ phần nhà đầu tư được mua} = \text{Số cổ phần còn lại chào bán} \times \frac{\text{Số cổ phần từng nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}{\text{Tổng số cổ phần các nhà đầu tư đăng ký mua giá bằng nhau}}$$

c) Trường hợp phát sinh cổ phần lẻ, số cổ phần lẻ này được phân bổ cho nhà đầu tư có khối lượng đăng ký mua lớn nhất tại mức giá đó.

d) Trường hợp có quy định tỷ lệ tối đa số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua thì việc xác định kết quả chào bán cạnh tranh thực hiện theo nguyên tắc trên nhưng số cổ phần nhà đầu tư nước ngoài được mua không vượt quá tỷ lệ tối đa theo quy định của pháp luật hiện hành.

4. Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh

Ngay sau khi kết thúc cuộc chào bán cạnh tranh, căn cứ kết quả chào bán cạnh tranh, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần có trách nhiệm lập Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh; Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh, Chủ sở hữu vốn và đại diện Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần đồng ký Biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh.

Điều 16. Xác định giá thanh toán tiền mua cổ phiếu

1. Giá thanh toán là giá trúng giá được xác định theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 29a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 13 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP) và điểm c khoản 1 điều 38a Nghị định số 91/2015/NĐ-CP (được sửa đổi bổ sung tại khoản 16 Điều 1 Nghị định số 32/2018/NĐ-CP), cụ thể như sau:

- Trường hợp trong ngày mở cuộc chào bán cạnh tranh công khai mà giá giao dịch cổ phiếu của CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 tính theo giá sàn cao hơn giá trúng chào bán cạnh tranh xác định tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá giao dịch là giá sàn của ngày mở cuộc chào bán cạnh tranh;

- Trường hợp trong ngày mở cuộc chào bán cạnh tranh công khai mà giá giao dịch tính theo giá sàn cổ phiếu của CTCP Tư vấn Xây dựng Điện 3 thấp hơn giá trúng chào bán cạnh tranh tại khoản 3 Điều 15 Quy chế này hoặc không

có giá sàn do không có giao dịch thì nhà đầu tư phải thanh toán tiền mua cổ phần theo giá trúng chào bán cạnh tranh.

2. Chủ sở hữu vốn phải công khai thông tin về giá thanh toán bán cổ phần cho các nhà đầu tư biết và thực hiện.

Điều 17. Thông báo kết quả chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư

1. Trong thời gian tối đa năm (05) ngày làm việc kể từ ngày lập biên bản xác định kết quả chào bán cạnh tranh, Chủ sở hữu vốn phối hợp Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần công bố kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần tại địa điểm chào bán cạnh tranh, trên trang thông tin điện tử của Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần, Chủ sở hữu vốn và thông báo cho nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh kết quả trúng giá và thực hiện việc thanh toán toàn bộ tiền mua cổ phần với các nhà đầu tư trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần. Nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh được trừ số tiền đã đặt cọc để xác định số tiền thanh toán tiền mua cổ phần do trúng chào bán cạnh tranh còn lại.

2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần có trách nhiệm gửi kết quả chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư cho các Đại lý chào bán cạnh tranh trong vòng một (01) ngày làm việc tiếp theo kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh.

3. Nhà đầu tư nhận kết quả trực tiếp tại Đại lý chào bán cạnh tranh trong vòng bốn (04) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh. Trường hợp nhà đầu tư không nhận kết quả tại Đại lý chào bán cạnh tranh, Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm gửi kết quả chào bán cạnh tranh cho nhà đầu tư theo phương thức đảm bảo ngay trong ngày làm việc tiếp theo (ngày làm việc thứ 05 kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh).

Điều 18. Phương thức và địa điểm thanh toán tiền mua cổ phần

1. Căn cứ vào thông báo kết quả chào bán cạnh tranh do Đại lý chào bán cạnh tranh cung cấp, nhà đầu tư trúng giá có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn không quá bảy (07) ngày kể từ ngày công bố kết quả chào bán cạnh tranh cổ phần (**từ ngày 25 tháng 07 năm 2019 đến chậm nhất 16 giờ 00 phút ngày 31 tháng 07 năm 2019**). Thời gian thanh toán được tính là thời điểm đại lý chào bán cạnh tranh (nơi nhà đầu tư làm thủ tục đăng ký) nhận được tiền.

2. Nhà đầu tư được bù trừ tiền thanh toán mua cổ phần và tiền đặt cọc theo quy định.

3. Hình thức thanh toán tiền mua cổ phần

a) Thanh toán bằng đồng Việt Nam theo hình thức nộp vào tài khoản của Đại lý chào bán cạnh tranh;

b) Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm chuyển tiền mua cổ phần của nhà đầu tư về Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội vào tài khoản số:

1221.00000.52920 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành sau hai (02) ngày làm việc kể từ khi hết thời hạn thanh toán mua cổ phần;

c) Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần có trách nhiệm tổng hợp và chuyển toàn bộ tiền mua cổ phần về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn theo quy định;

d) Trường hợp Đại lý chào bán cạnh tranh chậm chuyển tiền thu được từ chào bán cạnh tranh cổ phần theo quy định thì phải trả lãi cho bên bị chậm trả theo ngày trên số tiền chậm chuyển theo mức lãi suất tại Ngân hàng nơi Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần mở tài khoản áp dụng trong trường hợp các bên liên quan không có thỏa thuận khác;

đ) Trường hợp Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần chậm chuyển tiền thu được từ chào bán cạnh tranh cổ phần theo quy định thì phải trả lãi theo quy định.

Điều 19. Xử lý các trường hợp vi phạm

1. Những trường hợp sau đây bị coi là vi phạm Quy chế chào bán cạnh tranh và nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc:

a) Không nộp phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

b) Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh không đáp ứng tại khoản 1 Điều 12 của Quy chế này;

c) Không ghi giá và/hoặc khối lượng trên Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh;

d) Đăng ký nhưng không đặt mua (toàn bộ hoặc một phần), nhà đầu tư không được nhận lại tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần không đặt mua;

đ) Không thanh toán toàn bộ hoặc một phần số cổ phần được quyền mua theo kết quả chào bán cạnh tranh. Nhà đầu tư sẽ không được nhận lại số tiền đặt cọc tương ứng với số cổ phần từ chối mua. Trong trường hợp nhà đầu tư chỉ thanh toán một phần, số cổ phần trúng giá mua của nhà đầu tư sẽ được Ban tổ chức chào bán cạnh tranh xét theo thứ tự mức giá đặt mua từ cao xuống thấp trong các mức giá đặt mua của nhà đầu tư đó.

2. Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần có trách nhiệm xem xét xử lý các trường hợp vi phạm tại khoản 1 Điều này và các trường hợp vi phạm khác tùy theo mức độ vi phạm.

Điều 20. Xử lý số cổ phần không bán hết

Trong thời hạn ba (03) ngày kể từ ngày xác định số lượng cổ phần không bán hết, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần thông báo cho Chủ sở hữu vốn để xử lý theo quy định.

Điều 21. Xử lý trường hợp cuộc chào bán cạnh tranh không thành công

Trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày xác định cuộc chào bán

cạnh tranh cổ phần không thành công, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần thông báo cho Chủ sở hữu vốn về cuộc chào bán cạnh tranh không thành công để xử lý theo quy định.

Điều 22. Xử lý tiền đặt cọc

1. Từ ngày 25 tháng 07 năm 2019 đến ngày 26 tháng 07 năm 2019, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần có trách nhiệm hoàn trả tiền đặt cọc của nhà đầu tư tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần cho các Đại lý chào bán cạnh tranh.

2. Từ ngày 26 tháng 07 năm 2019 đến ngày 31 tháng 07 năm 2019, Đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm chuyển tiền đặt cọc cho nhà đầu tư có tham dự chào bán cạnh tranh hợp lệ nhưng không được mua cổ phần.

3. Đối với các nhà đầu tư trúng chào bán cạnh tranh, khoản tiền đặt cọc được bù trừ vào tổng số tiền thanh toán mua cổ phần. Trường hợp tiền đặt cọc tham dự chào bán cạnh tranh của nhà đầu tư lớn hơn tiền thanh toán mua cổ phần trúng chào bán cạnh tranh, nhà đầu tư phải có văn bản gửi Đại lý chào bán cạnh tranh trước thời hạn hết hạn thanh toán tiền mua cổ phần trong trường hợp muốn từ chối mua cổ phần.

4. Đối với khoản tiền đặt cọc không phải hoàn lại do nhà đầu tư vi phạm tại khoản 1 Điều 19 Quy chế này, Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần chuyển về tài khoản nhận tiền thu từ chuyển nhượng vốn để xử lý theo quy định.

Điều 23. Các quy định khác

1. Mọi thắc mắc của nhà đầu tư (nếu có) về trình tự, thủ tục chào bán cạnh tranh phải được nêu lên và giải quyết trong cuộc chào bán cạnh tranh. Ban tổ chức chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm đối với các thắc mắc của nhà đầu tư sau khi cuộc chào bán cạnh tranh kết thúc.

2. Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần và Đại lý chào bán cạnh tranh không chịu trách nhiệm về giá trị của cổ phần chào bán cạnh tranh, trừ trường hợp không thông báo đầy đủ, chính xác những thông tin do Chủ sở hữu vốn cung cấp.

Điều 24. Hiệu lực thi hành

Quy chế này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký./.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
(Đã ký)**

Nguyễn Tuấn Anh

Phụ lục số 01

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐĂNG KÝ THAM GIA MUA CỔ PHẦN

Kính gửi: Đại lý chào bán cạnh tranh cổ phần (Công ty chứng khoán...)

Tên tổ chức, cá nhân tham gia:

Quốc tịch:

Địa chỉ:

Điện thoại:

Fax:

E-mail:

Số hộ chiếu / Số ĐKKD (đối với tổ chức):

Cấp ngày:

Cấp tại:

Tên người được uỷ quyền (nếu có):

Số CMND /CCCD/Hộ chiếu:

Số tài khoản tiền:

Chủ tài khoản:

Ngân hàng:

(Số tài khoản này sẽ được dùng để chuyển trả tiền đặt cọc cho NĐT trong trường hợp không trúng giá)

Số tài khoản chứng khoán

Mở tại công ty chứng khoán

(Số tài khoản này dùng để lưu ký chứng khoán trong trường hợp NĐT trúng chào bán cạnh tranh và thanh toán. Trường hợp nhà đầu tư chưa có tài khoản chứng khoán, công ty chứng khoán là đại lý chào bán cạnh tranh có trách nhiệm mở tài khoản cho nhà đầu tư)

Số cổ phần đăng ký mua:

Bằng chữ:

Tổng số tiền đặt cọc:

Bằng chữ:

Sau khi nghiên cứu hồ sơ chào bán cạnh tranh cổ phần của

Tôi/chúng tôi tự nguyện tham dự cuộc chào bán cạnh tranh do Quý Sở tổ chức và cam kết thực hiện nghiêm túc quy định về chào bán cạnh tranh và kết quả chào bán cạnh tranh do Quý Sở công bố.

Nếu vi phạm, tôi/chúng tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật Việt Nam./.

Bản sao xác nhận uỷ quyền gửi kèm (đối với nhà đầu tư nước ngoài)

**Xác nhận của tổ chức cung ứng dịch vụ
thanh toán**
(đối với nhà đầu tư nước ngoài)

TỔ CHỨC, CÁ NHÂN VIẾT ĐƠN
Chữ ký, họ tên, đóng dấu (nếu có)

Phụ lục số 02

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

..., ngày ...tháng ... năm 20...

Mã số:..... (Do Hội đồng chào bán cạnh tranh cấp)

PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu Ngày cấp Nơi cấp

Địa chỉ:

Điện thoại: Fax:

Số tài khoản: Mở tại

Số cổ phần đăng ký mua:

Giá khởi điểm:

Ngày tổ chức chào bán cạnh tranh:

Số tiền đặt cọc đã nộp: (Bằng chữ:))

Ngày thanh toán:

Ngày trả tiền đặt cọc:

Sau khi nghiên cứu kỹ hồ sơ và Quy chế chào bán cạnh tranh cổ phần của ...,
tôi/chúng tôi đồng ý tham gia mua cổ phần đã đăng ký với mức giá như sau:

STT lệnh	Mức giá đặt mua		Khối lượng cổ phần đặt mua
	Bằng số	Bằng chữ	
1			
2...			
Tổng số:			

Tên tổ chức, cá nhân tham gia

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phụ lục số 03

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

GIẤY ỦY QUYỀN

Kính gửi: Hội đồng chào bán cạnh tranh cổ phần

Tên tổ chức hoặc cá nhân:.....
Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp Nơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Tên người đại diện (đối với nhà đầu tư tổ chức):.....
CMND/Căn cước công dân/Hộ chiếu:..... Ngày cấp Nơi cấp.....
Do không có điều kiện tham dự trực tiếp cuộc chào bán cạnh tranh cổ phần tại
..... được tổ chức vào ngày, nay tôi:

ỦY QUYỀN CHO:

Ông (Bà):.....
CMND/Hộ chiếu..... Ngày cấp Nơi cấp.....
Địa chỉ:.....
Điện thoại:..... Fax:.....
Thay mặt tôi tham gia cuộc chào bán cạnh tranh cổ phần của ..., bao gồm các công việc sau:

1. Làm thủ tục đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh (điền thông tin và ký nhận vào đơn, nộp tiền đặt cọc và nộp hồ sơ đăng ký tham gia mua cổ phần).
2. Ghi giá, khối lượng, ký nhận vào phiếu tham gia chào bán cạnh tranh và trực tiếp tham gia phiên chào bán cạnh tranh.

Ông (Bà) có nghĩa vụ thực hiện đúng các quy định về chào bán cạnh tranh của Công ty..., không được ủy quyền cho người khác và có trách nhiệm thông báo lại kết quả chào bán cạnh tranh cho người ủy quyền.

Người được ủy quyền
(ký, họ tên)

Người ủy quyền
(Ký, họ tên và đóng dấu (nếu có))

**XÁC NHẬN CỦA UBND PHƯỜNG, XÃ HOẶC CƠ QUAN NHÀ NƯỚC
CÓ THẨM QUYỀN**
(trường hợp người uỷ quyền là cá nhân)

Phụ lục số 04

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỦY ĐĂNG KÝ THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH
TRANH

Kính gửi: Đại lý chào bán cạnh tranh Công ty chứng khoán....

Tên tổ chức/cá nhân:.....

Số ĐKKD/CMND/Hộ chiếu:.....Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư:.....

Địa chỉ:.....

Điện thoại:.....Fax:.....

Tôi đã thực hiện đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của Công ty cổ phần....tại ...

Nay chúng tôi/tôi đề nghị hủy đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần của Công ty ... với lý do:.....

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phụ lục số 05

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

..., ngày ...tháng ... năm 20...

ĐƠN ĐỀ NGHỊ CẤP LẠI PHIẾU THAM DỰ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

Kính gửi: Đại lý chào bán cạnh tranh Công ty chứng khoán...

Tên tổ chức/cá nhân:

Số CMND/ Số ĐKKD:Ngày cấp.....Nơi cấp.....

Mã số nhà đầu tư.....

Địa chỉ liên lạc:

Điện thoại:

Số tài khoản: Mở tại

Ngày, chúng tôi/tôi đã nộp đơn đăng ký tham gia chào bán cạnh tranh cổ phần Công ty.....

Với số lượng:.....(Viết bằng chữ:))

Và đã đặt cọc số tiền:.....(Viết bằng chữ) tương đương 10% giá trị đăng ký theo giá khởi điểm.

Tại

Nay chúng tôi/tôi đề nghị được cấp lại Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh, lý do:

- Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh bị rách nát, tẩy xóa,...(đính kèm theo đơn này)
- Mất phiếu tham dự đã cấp

Trường hợp phát sinh tranh chấp liên quan đến Phiếu tham dự chào bán cạnh tranh của chúng tôi/tôi thì chúng tôi/tôi sẽ có trách nhiệm chứng minh và chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật. Chúng tôi/tôi cam đoan những thông tin trên là đúng sự thật.

Tên tổ chức, cá nhân tham gia

(Ký, đóng dấu (đối với tổ chức), ghi họ tên)

Phần dành cho Đại lý chào bán cạnh tranh/Tổ chức thực hiện chào bán cạnh tranh cổ phần:

Xác nhận đã nhận đơn đề nghị của nhà đầu tư:

Số CMND/Căn cước công dân/(ĐKKD).....vào lúc.....giờ.....ngày.....

Nhân viên giao dịch

(Ký, ghi họ tên)

Kiểm soát

(Ký, ghi họ tên)

Phụ lục số 06
DANH SÁCH ĐẠI LÝ CHÀO BÁN CẠNH TRANH

TAI HÀ NỘI:

- (1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam**
Địa chỉ: 306 Bà Triệu, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: 0243.9741770 Fax: 0243.9741767
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1460.0000.0094 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Thanh Xuân - Hà Nội;
- (2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán TP Hồ Chí Minh - CN Hà Nội**
Địa chỉ: Lầu 4&5, Tòa nhà số 66A Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024.39334693 Fax: 024 39334822
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 211.10.00.02.0743.7 của Chi nhánh Hà Nội - CTCP Chứng khoán TP. HCM mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Nội;
- (3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt**
Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Thông tấn xã Việt Nam, 79 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024.37280921 Fax: 024.37280920
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:
+ Số **001.100.1954698** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở Giao dịch;
+ Số **12210000647380** của CTCP Chứng khoán Tân Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;
- (4) Đăng ký tại Trụ sở chính CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội**
Địa chỉ: Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội, số 41 Ngô Quyền, phường Hàng Bài, Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024.38181888 Fax: 024.38181688
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1001085159 của CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hà Nội.
- (5) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam**
Địa chỉ: Tầng 12&17, Tòa nhà Vietcombank, số 198 Trần Quang Khải, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024 39366425 Fax: 024 39360262
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại

Thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam – Sở giao dịch;

(6) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Bảo Việt

Địa chỉ: Tầng 2&3, 72 Trần Hưng Đạo, P. Trần Hưng Đạo, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39288080 Fax: 024.39289888

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;

(7) Đăng ký tại Phòng Giao dịch số 1 - CTCP Chứng khoán Bảo Việt

Địa chỉ: Số 94 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39288080 Fax: 024.39289888

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

+ Số **1221.0000.324504** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

+ Số **0071.026689005** của CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – Trụ sở chính;

(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 10-11, Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39352722 Fax: 024 22200669

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số **1231.0000.163777** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Quang Trung;

(9) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán VNDIRECT

Địa chỉ: Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 39724568 Fax: 024 392724600

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

- Số **099.100.0555.888** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng VCB Tây Hồ.

- Số **122.100.0082.7979** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng BIDV Hà Thành.

- Số **190.207.967.99041** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Techcombank Sở giao dịch.

- Số **007.102.456.8005** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT mở tại Ngân hàng Bảo Việt Bank Hội sở.

(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Số 1C Ngô Quyền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9366321 Fax: 0243.9366320

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

- Số **222.10.000.061.688** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Thanh Xuân;

- Số **2001079-001** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng IVB Đống Đa;

(11) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Trần Hưng Đạo

Địa chỉ: Tầng 10, Số 109 Trần Hưng Đạo, P. Cửa Nam, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9413383 Fax: 0243.9413385

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số **99999722.9999** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Bưu điện Liên Việt - Chi nhánh Thăng Long, Phòng giao dịch Thủ Đô;

(12) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Chi nhánh Mỹ Đình

Địa chỉ: A001, Tầng G, Tháp The Manor, Đường Mễ Trì, Phường Mỹ Đình 1, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội

Điện thoại: 0243.7946699 Fax: 0243.7946677

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số **2221 0000 210 587** của CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Mỹ Đình mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Thanh Xuân;

(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – PGD Nguyễn Chí Thanh

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà TNR Tower, 54 Nguyễn Chí Thanh, Phường Láng Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0243.7734999 Fax: 0243.7714999

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số **011.010101.73357** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng Maritime Bank – Hội sở chính;

(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bản Việt

Địa chỉ: Tầng 6, Số 109 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 62626999 Fax: 024 62782688

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số **12210000634896** của CTCP Chứng khoán Bản Việt - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Thành;

(15) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán FPT

Địa chỉ: 52 Lạc Long Quân, Q. Tây Hồ, Hà Nội

Điện thoại: 024 37737068 Fax: 024 37739056

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số

122.10.00.031913.9 của CTCP Chứng khoán FPT mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Hà Thành;

(16) Đăng ký tại Trụ sở chính CTCP Chứng khoán An Bình

Địa chỉ: 101 Láng Hạ, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.35624626 Fax: 024.35624628

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004 của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội;

(17) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà VNT, số 19 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội

Điện thoại: 024.37726699 Fax: 024.37726763

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1251.0000.886999 của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Đô.

(18) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Bà Triệu

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Minexport, Số 28 Bà Triệu, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39366866 Fax: 024.39366586

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1251.0000.886999 của CTCP Chứng khoán Everest mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Đông Đô.

(19) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt - CN Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 10, Tòa nhà Eurowindow, số 2 Tôn Thất Tùng, phường Trung Tự, quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 024.628802006 Fax: 024.62882008

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1991.000.3355.886 của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hồng Hà – Hà Nội;

(20) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: 10 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 39429395 Fax: 024 39429407

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

(21) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán IB

Địa chỉ: Tầng 8 Tòa nhà Gelex, 52 Lê Đại Hành, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 024 44568888 Fax: 024 39785380

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.0000.825380 của CTCP Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – chi

nhánh Hà Thành.

(22) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 3, Tòa nhà Naforimex, 19 Bà Triệu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024.39334566 Fax: 024.39334820

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn.

(23) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Thanh Xuân

Địa chỉ: Tầng 5, Tòa nhà UDIC Complex, N04 Hoàng Đạo Thúy, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.62509999 Fax: 024.62506666

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn.

(24) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán ngân hàng Đông Á - Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: 181 Nguyễn Lương Bằng, Quận Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: 0243.9445175 Fax: 0243.9445178

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

- Số **001 11706 0348** của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng TMCP Đông Á – chi nhánh Hà Nội;

- Số **1231.0000.063895** của Chi nhánh Hà Nội - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Quang Trung.

(25) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam

Địa chỉ: F301, Tầng 3, Tòa nhà Grand Plaza, 117 Trần Duy Hưng, Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 024.39260099 Fax: 024.39263411

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.0001.435180 của CTCP Chứng khoán Kiến Thiết Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

(26) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Asean

Địa chỉ: Tầng 4, số 18 Lý Thường Kiệt, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Điện thoại: 024 62753844 Fax: 024 62753816

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số 002 003 000 99999 của CTCP Chứng khoán Asean mở tại Ngân hàng SeaBank – Sở giao dịch, TP. Hà Nội.

(27) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín – Chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, 88 Lý Thường Kiệt, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại: 024 39428076 Fax: 024 39410233

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 12210000407760 của Chi nhánh Hà Nội - CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - chi nhánh Hà Thành;

(28) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam – chi nhánh Hà Nội

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà CTM, 299 Cầu Giấy, quận Cầu Giấy, Hà Nội
Điện thoại: 028.39148585 Fax: 028.38216898

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119.10.00.010139.6 của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

(29) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia

Địa chỉ: Tầng 12, tòa nhà CDC, số 25 Lê Đại Hành, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội
Điện thoại: 024.39446666 Fax: 024.39448071

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 122.10.00.0439648 của CTCP Chứng khoán Quốc tế Hoàng Gia mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hà Thành;

TAI TP HỒ CHÍ MINH:

(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 49 Tôn Thất Đạm, P. Nguyễn Thái Bình, Q.1, TP Hồ Chí Minh
Điện thoại: 0283.8213569 Fax: 0283.8200899

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 1410.0000.0008 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam - Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

(2) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán TP. HCM

Địa chỉ: Lầu 5, số 76 Lê Lai, Quận 01, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.38233299 Fax: 028.3833301

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1191.0000.051817 của CTCP Chứng khoán TP. HCM mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Tân Việt – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: 193 – 203 Trần Hưng Đạo, P. Cô Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 38386868 Fax: 028 39207542

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **001.010.009.210.0002** của CTCP Chứng khoán Tân Việt – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Chi nhánh Cống Quỳnh;

(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 1 và 3, Tòa nhà AS, số 236-238 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thanh Bình, quận I, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3915.1368 Fax: 028.3915.1369

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **1000007367** của Chi nhánh Hồ Chí Minh - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – Chi nhánh SHB Hồ Chí Minh.

(5) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – chi nhánh TP. HCM

Địa chỉ: Tầng 1&7, Tòa nhà Greenstar, số 70 Phạm Ngọc Thạch, phường 6, quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38208116 Fax: 028.38208117

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **0371.0004.12445** của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam - Chi nhánh Tân Định;

(6) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bảo Việt - Chi nhánh TP. HCM

Địa chỉ: Lầu 8, Số 233 Đồng Khởi, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3914 6888 Fax: 028. 3914 7999

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

+ Số **1191.0000.095684** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng ĐT&PT Việt Nam – chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

+ Số **003.10.99.99.8008** của Chi nhánh CTCP Chứng khoán Bảo Việt mở tại Ngân hàng TMCP Bảo Việt – chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

(7) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán VNDIRECT – CN TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tòa nhà THE 90th PASTEUR, số 90 Pasteur, Quận 1, TP. HCM

Điện thoại: 028 39146925 Fax: 028 39146924

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

- Số **007 100 390 6720** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam – Chi nhánh TP Hồ Chí Minh;

- Số **191.306.5907.5018** của CTCP Chứng khoán VNDIRECT - Chi nhánh TP. HCM mở tại Ngân hàng Techcombank – Chi nhánh Pasteur;

(8) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam

Địa chỉ: Lầu 9, 146 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38218508 Fax: 028 38218510

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số **1191.0000.051400** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(9) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI

Địa chỉ: Số 72 Nguyễn Huệ, Phường Bến Nghé, Quận 1, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38242897 Fax: 028 38242957

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(10) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI - CN Nguyễn Công Trứ

Địa chỉ: Tòa nhà TNR, Tầng 7, số 180-192 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38218567 Fax: 028.62910590

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(11) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Phạm Ngọc Thạch

Địa chỉ: Tầng 2, tòa nhà Itower, số 49 đường Phạm Ngọc Thạch, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38245079 Fax: 028.38245077

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **060097813313** của CTCP Chứng khoán SSI mở tại Ngân hàng Sacombank - Chi nhánh Sài Gòn, Phòng giao dịch Phạm Ngọc Thạch, TP. HCM;

(12) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Nguyễn Văn Cừ

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Royal Center, 235 Nguyễn Văn Cừ, Phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36220123 Fax: 028.36226667

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **119.10.000.113692** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(13) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Nguyễn Thị Minh Khai

Địa chỉ: Tầng 1, Tòa nhà Golden Tower, Số 6 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36222666 Fax: 028.36222333

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số

119.10.000.113692 của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(14) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Nguyễn Hữu Cảnh

Địa chỉ: 11 đường D2, Shophouse Saigon Pearl, Số 92 Nguyễn Hữu Cảnh, Phường 22, Quận Bình Thạnh, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36222233 Fax: 028.36222277

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119.10.000.113692 của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(15) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – Phòng Giao dịch Cách Mạng Tháng Tám

Địa chỉ: Tầng 6, Tòa nhà Lim 2, 62A Cách Mạng Tháng Tám, Phường 6, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.36227788 Fax: 028.36225666

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 119 10000 113692 của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nguyễn Công Trứ mở tại Ngân hàng BIDV - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(16) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Bản Việt

Địa chỉ: Tầng 3 Tòa nhà Vinatex, Số 10 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39143588 Fax: 028 39143209

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 12210000634896 của CTCP Chứng khoán Bản Việt - Chi nhánh Hà Nội mở tại Ngân hàng BIDV – Chi nhánh Hà Thành;

(17) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh Tp Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 3 – Tòa nhà Bến Thành Times Square, 136-138 Lê Thị Hồng Gấm, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Tp Hồ Chí Minh.

Điện thoại: 028.62908686 Fax: 028.62910607

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 310.10.00.0576111 của CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh TP. Hồ Chí Minh;

(18) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh TP. HCM

Địa chỉ: P201, Tòa nhà Smart View, Số 161-163 Trần Hưng Đạo, Phường Cô Giang, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.38389655 Fax: 028.38389656

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004 của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – Chi nhánh Hà Nội;

- (19) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Rồng Việt**
Địa chỉ: Số 141 Nguyễn Du, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028.6299.2006 Fax: 028.3827.0868
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: số 2110.14851.224049 của CTCP Chứng khoán Rồng Việt mở tại Ngân hàng Eximbank – Phòng giao dịch Tao Đàn – TP. Hồ Chí Minh;
- (20) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Trương Định**
Địa chỉ: 107 N Trương Định, P. 6, Q. 3, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 54043054 Fax: 028 39302423
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;
- (21) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Sàn giao dịch Hội sở**
Địa chỉ: 41 Mạc Đĩnh Chi, P. ĐaKao, Q. 1, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 38234159 Fax: 028 38235060
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;
- (22) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Chợ Lớn**
Địa chỉ: 321 – 323 Trần Phú, P. 8, Q. 5, TP. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 028 39695548 Fax: 028 39695543
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;
- (23) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Sài Gòn**
Địa chỉ: Tầng M, Tòa nhà Central Park, 117 Nguyễn Du, P. Bến Thành, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: 028.62906296 Fax: 028.62906399
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 3101.000.1765134 của CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Sài Gòn mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Hồ Chí Minh;
- (24) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Hàm Nghi**
Địa chỉ: Tầng 4, Tòa nhà Ruby Tower, 81-83-83B-85 Hàm Nghi, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. HCM
Điện thoại: 028.31952616 Fax: 028.31952618
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1441 0000 107042 của CTCP Chứng khoán Everest – Chi nhánh Hàm Nghi mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam – Chi nhánh Thống Nhất;

(25) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán IB – Chi nhánh Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Tầng 17, Tòa nhà Maritime Bank, 180-192 Nguyễn Công Trứ, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 44568888 Fax: 028 38210789

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1221.0000.825380 của CTCP Chứng khoán IB mở tại Ngân hàng BIDV – chi nhánh Hà Thành.

(26) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Phú Hưng

Địa chỉ: Tầng 3, CR3-03A, 109 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Q.7, TP. HCM

Điện thoại: 028.54135479 Fax: 028.54135472

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn.

(27) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Phòng giao dịch Phú Mỹ Hưng

Địa chỉ: Tòa nhà CR2-08, 107 Tôn Dật Tiên, P. Tân Phú, Q.7, TP. HCM

Điện thoại: 028.54135478 Fax: 028.54135473

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn.

(28) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Tân Bình

Địa chỉ: Tầng trệt, P.G.4A, Tòa nhà E-Town 2, 364 Cộng Hòa, Phường 13, Quận Tân Bình, TP. HCM

Điện thoại: 028.38132401 Fax: 028.38132415

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn.

(29) Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Quận 3

Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Phương Nam, 157 Võ Thị Sáu, Quận 3, TP. HCM

Điện thoại: 028.38208068 Fax: 028.38208206

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn.

(30) Đăng ký tại Hội sở Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á

Địa chỉ: Tầng 2 và Tầng 3, Tòa nhà 468 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 2, Quận 3, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3833 6333 Fax: 028.3833 3891

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

- Số **000.15255.0319** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng

Đông Á mở tại Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Quận 3, TP. HCM

- Số **1191.0000.057125** của Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa, TP. HCM;

(31) Đăng ký tại Công ty TNHH MTV Chứng khoán ngân hàng Đông Á - Chi nhánh Sài Gòn

Địa chỉ: 60-70 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.3821.8666 Fax: 028.3914.4372

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần:

- Số **001.93493.0520** của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng Đông Á – Chi nhánh Quận 1, TP. HCM

- Số **1191.0000.110693** của Chi nhánh Sài Gòn - Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Đông Á mở tại Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa, TP. HCM;

(32) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Asean – Chi nhánh TP. Hồ Chí Minh

Địa chỉ: Lầu 11, số 78-80 Cách Mạng Tháng 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 39330308 Fax: 028 39330380

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: Số **002 003 000 99999** của CTCP Chứng khoán Asean mở tại Ngân hàng SeaBank – Sở giao dịch, TP Hà Nội;

(33) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín

Địa chỉ: 278 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường 8, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 62686868 Fax: 028 62555393

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **060005990011** của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Sài Gòn Thương Tín mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín – PGD Nam Kỳ Khởi Nghĩa;

(34) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam

Địa chỉ: Lầu 3, 180-192 Nguyễn Công Trứ, phường Nguyễn Thái Bình, quận 1, TP. Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028.39148585 Fax: 028.38216898

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **119.10.00.010139.6** của CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam mở tại Ngân hàng BIDV - chi nhánh Nam Kỳ Khởi Nghĩa.

TAI ĐÀ NẴNG:

(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 8, số 36 Trần Quốc Toản, P. Hải Châu I, Q. Hải Châu, Đà Nẵng
Điện thoại: 0243.9741771 (Máy lẻ: 3203) Fax: 0236.3584788

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 117.002.642.039 của CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam – chi nhánh Đà Nẵng mở tại Ngân hàng Công thương Việt Nam – Chi nhánh Sông Hàn;

(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội – CN Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2, Số 03 Lê Đình Lý, P. Vĩnh Trung, Q. Thanh Khê, Đà Nẵng

Điện thoại: (0236) 3525777 Fax: (0236) 3525779

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 101.107.5764 của Chi nhánh Đà Nẵng - CTCP Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn – Hà Nội – chi nhánh SHB Đà Nẵng.

(3) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - chi nhánh TP. Đà Nẵng

Địa chỉ: Tầng 12 Tòa nhà Thành Lợi, số 135 Nguyễn Văn Linh, phường Vĩnh Trung, quận Thanh Khê, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3888991 Fax: 0236 3888881

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0011.0042.06033 của Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam mở tại Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam – Sở giao dịch;

(4) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh Đà Nẵng

Địa chỉ: 100 Quang Trung, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 023 63553666 Fax: 023 63553888

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 6666.7979.025 của CTCP Chứng khoán FPT – Chi nhánh TP. Đà Nẵng mở tại Ngân hàng Tiên Phong - chi nhánh Đà Nẵng;

(5) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán An Bình – Chi nhánh Đà Nẵng

Địa chỉ: Số 17 Đặng Tử Kính, P. Thạch Thang, Q. Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236.3653992 Fax: 0236.3653991

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 0111003713004 của CTCP Chứng khoán An Bình mở tại Ngân hàng An Bình – chi nhánh Hà Nội;

(6) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Đà Nẵng

Địa chỉ: 218 Bạch Đằng, phường Phước Ninh, quận Hải Châu, TP. Đà Nẵng

Điện thoại: 0236 3843444 Fax: 0236 3843445

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á

Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

TAI HẢI PHÒNG:

- (1) **Đăng ký tại Trụ sở CTCP Chứng khoán Phú Hưng – Chi nhánh Hải Phòng**
Địa chỉ: Tầng 2, Tòa nhà Eliteco, 18 Trần Hưng Đạo, Quận Hồng Bàng, Hải Phòng
Điện thoại: 0225.3841810 Fax: 0225.3841801
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1401 14851 00 2285 của CTCP Chứng khoán Phú Hưng mở tại Ngân hàng Eximbank - chi nhánh Sài Gòn.
- (2) **Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Hải Phòng**
Địa chỉ: 15 Hoàng Diệu, Q. Hồng Bàng, TP. Hải Phòng
Điện thoại: 0225 3569998 Fax: 0225 3569992
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;
- (3) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Hải Phòng**
Địa chỉ: 22 Lý Tự Trọng, Hồng Bàng, Hải Phòng
Điện thoại: 0225.3569.123 Fax: 0225.3569.130
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua quyền mua cổ phần: số 3313968-001 của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Hải Phòng mở tại Ngân hàng Indovinabank - chi nhánh Hải Phòng.

TAI ĐỒNG NAI:

- (1) **Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Đồng Nai**
Địa chỉ: Lầu 4, 220 Hà Huy Giáp, Khu phố 1, phường Quyết Thắng, Biên Hòa, Đồng Nai
Điện thoại: 025 13824780 Fax: 025 13824782
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

TAI NHA TRANG:

- (1) **Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – CN Nha Trang**
Địa chỉ: 50 Bis Yersin, TP. Nha Trang, Khánh Hòa
Điện thoại: 0258.3820006 Fax: 0258.3820008
Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1200.14851.006526 của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Nha Trang mở tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Nha Trang.

(2) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Khánh Hòa

Địa chỉ: 80 Quang Trung, Lộc Thọ, Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 0258 3522762 Fax: 0258 3528188

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

(3) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Nha Trang

Địa chỉ: Tầng 3, cao ốc Queen, 50 Lê Thành Phương, phường Phương Sài, Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: 0258. 3816969 Fax: 0258. 3816968

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **050.100.260.678** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Nha Trang mở tại Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín - Chi nhánh Khánh Hòa;

TAI TP VŨNG TÀU :

(1) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Vũng Tàu

Địa chỉ: Lầu 2, Lô A3-A8, 111 Hoàng Hoa Thám, P.2, TP. Vũng Tàu

Điện thoại: 0254 3597104 Fax: 0254 3597105

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM;

(2) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán SSI – chi nhánh Vũng Tàu

Địa chỉ: 04 Lê Lợi, Phường 01, TP. Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu

Điện thoại: (0254) 3521.906 Fax: (0254) 3521.907

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số **051704077777779** của CTCP Chứng khoán SSI - Chi nhánh Vũng Tàu mở tại Ngân hàng TMCP Phát triển TP. Hồ Chí Minh - Chi nhánh Vũng Tàu;

TAI CẦN THƠ:

(1) Đăng ký tại CTCP Chứng khoán Rồng Việt – Chi nhánh Cần Thơ

Địa chỉ: Tầng 8, Tòa nhà Sacombank, 95-97-99 Võ Văn Tần, P. Tân An, Q. Ninh Kiều, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3817578 Fax: 0292 3818387

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 1003.14851.013771 của CTCP Chứng khoán Rồng Việt – chi nhánh Cần Thơ mở tại Ngân hàng Eximbank – chi nhánh Cần Thơ.

(2) Đăng ký tại Công ty TNHH Chứng khoán ACB – Chi nhánh Cần Thơ

Địa chỉ: 17-19 Nam Kỳ Khởi Nghĩa, Phường Tân An, TP. Cần Thơ

Điện thoại: 0292 3783638 Fax: 0292 3817131

Tài khoản đăng ký nhận tiền đặt cọc và thanh toán tiền mua cổ phần: Số 33819629 của Công ty TNHH Chứng khoán ACB mở tại Ngân hàng TMCP Á Châu – chi nhánh Lê Ngô Cát, TP. HCM.